

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-9-2022

V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình - ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Văn Dũng.
- Ông Nguyễn Hồng Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2022/TLST-HNGĐ ngày 15/6/2022, về việc “tranh chấp về hôn nhân và gia đình – ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 237/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện H, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ m, ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị T có mặt, anh K vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Anh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh K cưới nhau vào tháng 12/2019, đăng ký kết hôn vào ngày 20/02/2020 tại UBND xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau và dùng lời lẽ xúc phạm nhau. Hơn nữa, anh K còn ghen tuông vô cớ và không quan tâm, chăm sóc vợ con. Đến nay vợ chồng đã không thể tiếp

tục duy trì hôn nhân được nữa. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Phúc Hưng, sinh ngày 14/9/2021. **Hiện nay con chung đang sống chung với chị T.** Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu nuôi dưỡng cháu Hưng và không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa, chị T thay đổi yêu cầu, chị T yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: **Không có nên** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: **Không có nên không** yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn, anh Nguyễn Tuấn K đã được Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, anh K không có văn bản trình bày ý kiến và không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến vụ án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Anh T và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị T có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh K và xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn, nuôi con; bị đơn có địa chỉ tại xã T, thành phố C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 51 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn K, anh K có mặt tại nơi cư trú nhưng anh K vắng mặt tại phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tuấn K theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh K có đủ điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An vào ngày 20/02/2020 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị T và anh K phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn tình cảm được. Tại phiên tòa, chị T cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh K. Anh K không có mặt tại Tòa

án trong quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì liên quan đến nội dung vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh K cũng không có mặt để trình bày ý kiến của anh về quan hệ hôn nhân. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị T và anh K có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng sống xa nhau thời gian dài nhưng vẫn không hàn gắn tình cảm được, mỗi người có cuộc sống riêng, vợ chồng không còn tình cảm thương yêu nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh K là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Xét con chung: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Nguyễn Tuấn K có 01 con chung tên Nguyễn Phúc Hưng, sinh ngày 14/9/2021, hiện con chung đang sống chung với chị T. Sau khi ly hôn, chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh K không có văn bản ý kiến về con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi sinh ra đến nay, cháu Hưng sống chung với cha mẹ và từ khi vợ chồng chị T, anh K phát sinh mâu thuẫn, sống xa nhau thì cháu Hưng sống chung với chị T, cuộc sống đã dần ổn định. Hơn nữa, cháu Hưng còn rất nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn. Do đó, yêu cầu của chị T về việc chị T được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Xét cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa, chị T yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy, chị T là người trực tiếp nuôi con, anh K không trực tiếp nuôi con nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con mà chị T yêu cầu là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 82, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[5] Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[6] Xét tài sản chung và nợ chung: Chị T xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh K không có văn bản trình bày ý kiến về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí về ly hôn, anh K phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 8, 9, Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Anh T về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K. Chị T được ly hôn với anh K.

2. Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Anh T về việc chị T là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị T được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Phúc Hưng, sinh ngày 14/9/2021, hiện con chung đang sống với chị T.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Anh T, anh K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, với mức cấp dưỡng là ½ tháng lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 9/2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

4. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

5. Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

6. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011251 ngày 09/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị T đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Tuấn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng là 300.000 đồng.

7. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc

không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

8. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS ND TPCL;
- TAND tỉnh ĐT
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Long An (khi có hiệu lực pháp luật; GCNKH số 03/2020, ngày 20/02/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nữ Thu Hân